

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày 29 - 9 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Nhạn

Ông Phạm Văn Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Đỗ Viết T**, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1976, tại huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Viết M (Đã chết) và bà Đinh Thị S; Có vợ là Lê Thị H và 02 con (Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

* **Bị hại:** Cháu Lê Thị Tr, sinh năm 2009; Nơi ĐKKHKT: Bản Ch, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (Đã chết ngày 04/5/2021).

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1986 và chị Đinh Thị H, sinh năm 1987; Cùng trú tại: Bản Ch, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (Anh Đ, chị H là bố mẹ đẻ của cháu Tr. Chị H ủy quyền cho anh Lê Văn Đ tham gia tố tụng theo văn bản ngày 08/5/2021); Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* **Người làm chứng:**

- Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1991; Trú tại: Bản Ng, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Hà Văn Ch, sinh năm 1994; Trú tại: Bản Ng, xã Tam Th, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- Anh Hà Văn T, sinh năm 1990; Trú tại: Bản Ng, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, Đỗ Viết T, sinh năm 1976; trú tại khu 1, thị trấn S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa không có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô BKS 28C-003.68, đi từ bản N đến bản P xã T, huyện Quan Sơn để bốc nan. Lúc này trên thùng xe chở thêm 03 người gồm có anh Hà Văn Ch, Hà Văn T và Lò Văn Ch. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản Ch, xã T thì gặp các cháu học sinh đi học về bằng xe đạp đang đi cùng chiều phía trước. Đỗ Viết T điều khiển xe không có tín hiệu xin vượt bằng còi hoặc đèn để vượt lên phía trước thì phần sau của chắn bùn trước bên phải xe ô tô va quệt vào tay cầm bên trái xe đạp do cháu Lê Thị Tr, sinh năm 2009, trú tại bản Ch, xã T, huyện Quan Sơn điều khiển làm cháu Tr ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô đè lên phần thân trên và phần đầu dẫn đến cháu Tr bị chết tại chỗ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định pháp y tử thi, xác định nguyên nhân chết của nạn nhân.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện thể hiện:

Hiện trường được xác định: Đoạn đường bê tông liên bản thuộc bản Ch, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Mặt đường bằng bê tông phẳng, chiều rộng 350cm; Hai bên có lề đường đất, mọc cỏ thấp hơn so với mặt đường 3cm - 5cm; Lề đường bên phải theo hướng đi bản N - bản P, xã Tam Th tiếp giáp rãnh đường, rãnh tiếp giáp với đồi rừng.

- Điểm mốc và đường chuẩn:

+ Cột điện hạ thế ghi chữ “CQ09/25” làm điểm mốc, ký hiệu “M”.

+ Mép đường bê tông bên phải theo hướng đi bản N – bản P, xã T làm mép chuẩn, ký hiệu “C”.

Các dấu vết tại hiện trường gồm:

+ Vết 1 (Ký hiệu số “1”): Vết cào mặt đường bê tông, kích thước: 25cm x 0,3cm vết có chiều Đông Nam – Tây Bắc; Đầu vết 1 cách “M” về hướng Đông là 1432cm; Điểm đầu và điểm cuối vết 1 cách “C” về hướng Tây Nam lần lượt là: 29cm - 12cm.

+ Vết 2 (Ký hiệu số “2”): Xe đạp sơn màu hồng tình trạng nghiêng về bên trái, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam. Trục sau của xe cách điểm cuối vết 1 về hướng Bắc là 110cm; Trục trước, trục sau xe cách “C” về hướng Đông Bắc lần lượt là 90cm - 30cm.

+ Vết 3 (Ký hiệu số “3”): Vết máu tươi kích thước 20cm x 22cm. Tâm vết cách trục trước xe đạp về hướng Tây 44cm, tâm vết cách “C” về hướng Đông Bắc là 50cm.

+ Vết 4 (Ký hiệu số “4”): Vết máu khô kích thước 65cm x 67cm, tâm vết cách “C” về hướng Tây Nam là 110cm, tâm vết 4 cách tâm vết 3 về hướng Tây là 177cm.

+ Vết 5 (Ký hiệu số “5”) Xe ô tô tải, BKS: 28C.00368, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe hướng Đông Nam. Trục trước, trục sau hàng bánh bên phải xe cách “C” lần lượt 320cm - 323cm về hướng Tây Nam. Trục sau bên phải xe cách tâm vết 4 về hướng Tây là 8500cm.

- Các dấu vết trên xe ô tô tải, BKS: 28C-003.68 gồm:

+ Mặt trước dưới phần sau chắn bùn bánh trước bên phải, cách mặt trước ba đờ xóc trước 170cm có vết tỳ trượt làm sạch bùn đất, kích thước (8 x 0,2)cm, vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Vết cao so với mặt đất: 100,8cm - 101cm, bề mặt vết bám dính lớp màng sáng màu nhựa.

+ Mặt lẫn và má ngoài lốp ngoài hàng bánh sau bên phải, tương ứng với hàng chữ “PREMIUM” có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất, kích thước: 32cm x 12cm, vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến từ ngoài vào tâm.

- Các dấu vết trên xe đạp sơn màu hồng gồm:

+ Mặt sau ngoài ốp nhựa tay nắm bên trái có vết cà trượt làm mòn nhựa, kích thước: 0,4cm x 0,1cm, vết có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải, vết cao so với mặt đất 97,1cm.

+ Mặt trước góc cong bên trái tay lái, cụm phanh bên trái, bên trái yên xe, bàn đạp bên trái có vết cà trượt làm mòn kim loại, nhựa. Các vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính đất và bột đá.

Ngày 04/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết cơ học của vụ tai nạn. Tại bản kết luận giám định số: 1635/PC09, ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước dưới phần sau chắn bùn bánh trước bên phải (Cách mặt trước ba - đờ - sọc trước 170cm) xe ô tô BKS 28C-003.68 với mặt sau ngoài ốp nhựa tay nắm bên trái xe đạp sơn màu hồng.

+ Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS 28C-003.68 ở bên trái, cùng chiều và tốc độ lớn hơn so với xe đạp sơn màu hồng.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà mặt đường số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng bản N đi bản P, xã T.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc xe ô tô BKS 28C-003.68 và xe đạp sơn màu hồng tại thời điểm xảy ra va chạm.

Biên bản khám nghiệm tử thi thể hiện các dấu vết, tổn thương trên cơ thể nạn nhân gồm:

+ Vết xây xước da, rách da, bầm tụ máu không rõ hình, không liên tục, kích thước: 15cm x 11cm từ mắt phải đến vùng mặt trái, vết có chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái;

+ Xây xước da không rõ hình, không liên tục trong diện 29cm x 10cm mặt trước hai vai, vùng cổ trước và phần trên ngực, vết có chiều từ trên xuống dưới;

- + Vùng ngực bụng có các vết xây xước da dạng chấm nằm rải rác trong diện 38cm x 20cm;
- + Xây xước da không rõ hình, kích thước: 3,5cm x 5cm mặt trước cổ tay trái, vết có chiều từ dưới lên trên;
- + Xây xước da không rõ hình, kích thước 13cm x 5cm vùng thắt lưng phải, vết có chiều từ dưới lên trên;
- + Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái;
- + Vỡ xương gò má trái;
- + Gãy xương hàm trên bên trái;
- + Gãy xương chính mũi.
- Mô tử thi: Vùng trán: Tổ chức dưới da vùng trán, trần hồ mắt bên phải tụ, ngấm máu. Xương hộp sọ vùng trần hồ mắt bị vỡ. Tổ chức não dập, thoát ra ngoài.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1591/GDPY-PC09, ngày 12/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Lê Thị Tr có các vết xây xước da, rách da, bầm tụ máu tại vùng: Mặt, cổ, vai, ngực, bụng, lưng, tay trái; Tụ, ngấm máu tổ chức dưới da vùng trán, trần hồ mắt bên phải; Vỡ xương hộp sọ; Dập não, thoát não; Vỡ xương gò má trái; Gãy xương hàm trên bên trái; Gãy xương chính mũi; Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Sau khi gây ra tai nạn, Đỗ Viết T đã chủ động tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Thị Tr tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của cháu Tr đã nhận đủ tiền, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đỗ Viết T và không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe ô tô, BKS28C-003.68 do Đỗ Viết Tài đã mua lại của Đỗ Quang M cùng với một số giấy tờ gồm: Đăng ký xe ô tô số 001846 của xe ô tô BKS: 28C-00368; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KA.0798639; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số: 000125462; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số: 000125462 đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn xử lý bằng hình thức trả lại cho Đỗ Viết T.

Chiếc xe đạp do cháu Lê Thị Tr điều khiển đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn trả lại cho gia đình cháu Tr.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô tải chở người trên thùng xe, điều khiển xe khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường hết hạn sử dụng từ 01 tháng trở lên của Đỗ Viết T đã vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã đề nghị Công an huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Viết T theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSQS ngày 06/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Viết T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, Đỗ Viết T khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS tuyên bố bị cáo Đỗ Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt bị cáo Đỗ Viết T mức án là từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Tr là anh Lê Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho Đỗ Viết T được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Viết T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định dấu vết cơ học của vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 04/5/2021, Đỗ Viết T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 28C-003.68 đi từ Bản N đến Bản P, xã T, huyện Quan Sơn để bốc nan. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản Ch, xã T gặp các cháu học sinh đi học về bằng xe đạp đang đi cùng chiều phía trước. Đỗ Viết T không có tín hiệu xin vượt bằng còi hoặc đèn đã điều khiển xe vượt lên phía trước làm phần sau chắn bùn trước bên phải xe ô tô va quệt vào tay cầm bên trái xe đạp do cháu Lê Thị Tr điều khiển làm cháu Tr ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô đè lên phần thân trên và phần đầu dẫn đến tử vong tại chỗ. Hành vi nêu trên của Đỗ Viết T đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định về vượt xe: "*Xe xin vượt phải báo hiệu bằng đèn hoặc còi ...; Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước ...*". Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đồng thời để lại hậu quả rất nặng nề cho gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho

quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo chưa có giấy phép lái xe nhưng với ý thức chủ quan nên đã điều khiển xe ô tô tham gia giao thông và gây hậu quả cháu Lê Thị Tr tử vong tại chỗ. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật cũng như nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân tốt, không có tiền án, tiền sự; Phạm tội với lỗi vô ý; Mặt khác, bị cáo có lý lịch rõ ràng và có nơi cư trú ổn định, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, không có biểu hiện vi phạm pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Quá trình điều tra, truy tố và trong Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của cháu Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát BKS28C-003.68 do Đỗ Viết T điều khiển cùng với một số giấy tờ gồm: Đăng ký xe ô tô số 001846 của xe ô tô BKS: 28C-00368; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KA.0798639; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số: 000125462; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số: 000125462 và Chiếc xe đạp do cháu Tr điều khiển. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu và gia đình bị hại là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban

hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố bị cáo Đỗ Viết T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Xử phạt bị cáo Đỗ Viết T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Viết T cho UBND thị trấn S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Bị cáo Đỗ Viết T phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn

